

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN X
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2020/HS-ST
Ngày 28-02-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN X, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Châu Văn Nhâm

2. Ông Nguyễn Văn Hiếu

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Dương, Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X tham gia phiên tòa: Ông Phan Quang Hùng- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: **175/2019/TLST-HS** ngày 31 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **21/2019/QĐXXST-HS** ngày 03 tháng 02 năm 2020, đối với bị cáo:

Phạm Hùng P; Giới tính: Nam; sinh năm 1988 tại Khánh Hòa. Nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con Phạm Hùng V và bà Nguyễn Thị Q; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

(Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại BH:* Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm: 1968. Nơi cư trú: Ấp C, xã D, huyện X, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

- *Bị đơn dân sự:* ông BĐDS, sinh năm 1976. Nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Khánh Hòa (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 22/7/2019, bị cáo Phạm Hùng P (có giấy phép lái xe hạng C) điều khiển xe ô tô tải biển số 79C-070.97 từ Khánh Hòa đi Thành phố Hồ Chí Minh. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 23/7/2019, khi bị cáo điều

khuyến xe ô tô tải trên đi đến Km 1803+600m, Quốc lộ 1A thuộc ấp C, xã D, huyện X, tỉnh Đồng Nai thì xe ô tô do bị cáo điều khiển bị trục trặc kỹ thuật, nên bị cáo P điều khiển xe đậu vào lề đường (tại làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ phía bên phải) theo hướng Bình Thuận đi Thành phố Hồ Chí Minh (xe bị cáo che khuất biển báo cấm ô tô vượt). Khi xuống xe, bị cáo P bật đèn xi nhan cảnh báo nguy hiểm và xuống để kiểm tra xe.

Lúc này, phía sau xe ô tô do bị cáo P điều khiển có 01 xe ô tô bồn (không rõ biển số) đang đỗ cùng chiều phía sau để vào quán ăn tối. Bị cáo P đi xung quanh xe để kiểm tra, khoảng 05 phút sau thì xe ô tô bồn nổ máy và chạy về hướng Thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng 15 phút sau, sau khi kiểm tra xe thì bị cáo P đi vào quán ăn tối bên đường để gọi đồ ăn, lúc này anh BH điều khiển xe mô tô biển số 60R3-5183 lưu thông trên làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ phía bên phải đường Quốc lộ 1A, hướng từ tỉnh Bình Thuận đi Thành phố Hồ Chí Minh chạy tới đụng vào đuôi xe ô tô tải biển số 79C-070.97, gây tai nạn giao thông. Hậu quả: BH bị thương nặng, được đưa đi cấp cứu đến 02 giờ 00 phút cùng ngày thì chết tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Long Khánh.

* Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 245/TT/2019, ngày 12/8/2019 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Đồng Nai, kết luận nguyên nhân tử vong của anh BH là: Chấn thương ngực gây dập rách nhu mô phổi hai bên; chảy máu khoang ngực, ngập máu khí phế quản hậu quả gây xuất huyết dưới nội tâm mạc.

* Tại biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông vào hồi 01 giờ 10 phút ngày 23/7/2019 thể hiện:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn giao thông tại Km 1803+600m, Quốc lộ 1A, thuộc ấp C, xã D, huyện X, tỉnh Đồng Nai: Đoạn đường nơi xảy ra vụ tai nạn là đường thẳng, rải nhựa nhẵn, mặt đường ướt, không có chướng ngại vật, có đèn đường chiếu sáng công cộng, có biển báo cấm ô tô vượt, mặt đường rộng 12m, ở giữa có sơn phân tuyến không liên tục nối tiếp liên tục (tim đường) phân chia thành hai phần đường ngược chiều nhau gồm hướng đi Thành phố Hồ Chí Minh và hướng đi tỉnh Bình Thuận. Mỗi phần đường có 02 làn đường gồm làn đường dành cho xe cơ giới rộng 3,5m và làn đường xe dành cho xe thô sơ và người đi bộ rộng 2,5m, có vạch sơn phân làn liên tục để phân làn. Chọn vạch sơn phân tuyến (tính theo hướng từ tỉnh Bình Thuận đi Thành phố Hồ Chí Minh) làm chuẩn, hiện trường vụ tai nạn giao thông được mô tả như sau:

- Sau tai nạn xe ô tô tải biển số 79C-070.97 dừng tại làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ phía bên phải đường Quốc lộ 1A, đầu xe hướng thẳng về Thành phố Hồ Chí Minh, đuôi xe hướng thẳng về tỉnh Bình Thuận, trục bánh trước bên trái đầu xe cách vạch sơn phân tuyến (tim đường) 3,7 mét, trục bánh sau cùng bên trái cách vạch sơn phân tuyến (tim đường) 3,5 mét.

- Xe mô tô biển số 60R3-5183 sau khi tai nạn xảy ra nằm dưới gầm đuôi xe ô tô tải biển số 79C-070.97 trên làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ phía bên phải đường Quốc lộ 1A và ngã qua phải. Đầu xe hướng lề đất phía bên trái đường Quốc lộ 1A, đuôi xe hướng lề đất phía bên phải đường Quốc lộ 1A. Trục bánh trước cách vạch sơn phân tuyến (tim đường) 4,3 mét và cách trục bánh sau cùng bên trái xe ô tô tải biển số 79C-070.97 về hướng thành phố Hồ Chí Minh là 0,8 mét, trục bánh sau cách vạch sơn phân tuyến (tim đường) 5,2 mét.

- Vết máu loang phạm vi (40x40)cm, dưới gầm đuôi xe ô tô tải biển số 79C-070.97 trên làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ phía bên phải đường Quốc lộ 1A, tâm vết máu loang cách vạch sơn phân tuyến (tim đường) Quốc lộ 1A 5,1 mét cách trục bánh sau xe mô tô biển số 60R3-5183 về hướng đi thành phố Hồ Chí Minh là 0,5 mét.

- Vết mũ nhựa bể phạm vi (1x1)m, dưới gầm đuôi xe ô tô tải biển số 79C-070.97 trên làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ phía bên phải đường Quốc lộ 1A, tâm vết mũ nhựa bể cách vạch sơn phân tuyến (tim đường) Quốc lộ 1A 4,5 mét cách trục bánh sau cùng bên trái xe ô tô tải biển số 79C-070.97 về hướng đi Thành phố Hồ Chí Minh là 3,5 mét.

- Biển báo cấm ô tô vượt, được trồng trong lề đất phía bên phải đường Quốc lộ 1A, cách trục bánh sau cùng bên trái ô tô tải biển số 79C-070.97 về hướng tỉnh Bình Thuận là 3,5 mét.

- Trụ đèn chiếu sáng công cộng (nhưng không sáng), được trồng trong lề đất phía bên phải đường Quốc lộ 1A, cách trục bánh sau cùng bên trái ô tô tải biển số: 79C-070.97 về hướng tỉnh Bình Thuận là 4,0 mét.

- Cách trục bánh trước bên trái đầu xe ô tô tải biển số 79C-070.97 16,5 mét về hướng tỉnh Bình Thuận, nằm trong lề đất bên trái là vị trí trụ điện công cộng số 146 được chọn làm mốc hiện trường vụ tai nạn.

* Vị trí điểm va chạm trên phương tiện và trên đường:

Vị trí va chạm giữa xe ô tô tải biển số 79C-070.97 với xe mô tô biển số 60R3-5183 là phần đầu xe mô tô biển số 60R3-5183 va chạm vào mặt dựng sau đuôi xe ô tô tải biển số 79C-070.97.

Điểm đụng là tại làn đường xe thô sơ và người đi bộ thuộc phần đường bên phải Quốc lộ 1A (tính theo hướng từ tỉnh Bình Thuận đi Thành phố Hồ Chí Minh) được xác định qua vị trí của xe mô tô biển số 60R3-5183 nằm sau tai nạn và vị trí xe ô tô tải biển số 79C-070.97 dừng đỗ, trên làn đường xe thô sơ và người đi bộ bên phải.

- *Vật chứng vụ án*: 01 (một) xe mô tô biển số 60R3-5183 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 60R3-5183; 01 (một) xe ô tô tải biển số 79C-070.97 cùng giấy chứng nhận kiểm định, giấy chứng nhận bảo hiểm dân sự và

giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô tải biển số 79C-070.97; 01 (một) giấy phép lái xe hạng C, số 56016300456.

Tại bản cáo trạng số: 09/CT-VKSXL, ngày 25/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện X, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Phạm Hùng P về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Hùng P theo bản cáo trạng và đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Hùng P từ 01 năm đến 01 năm 04 tháng tù.

Đề nghị xử lý vật chứng là 01 giấy phép lái xe hạng C theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện X, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện X, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Căn cứ để kết tội đối với bị cáo:

Căn cứ vào bản tự khai, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung và sự thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ, thể hiện:

Vào khoảng 00 giờ 40 phút, ngày 23/7/2019, tại Km 1803+ 600m Quốc lộ 1A thuộc ấp Bình Xuân 1, xã Xuân Phú, huyện X, tỉnh Đồng Nai, bị cáo Phạm Hùng P điều khiển xe ô tô tải biển số 79C-070.97 dừng, đỗ xe trên làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ phía bên phải đường Quốc lộ 1A, hướng từ tỉnh Bình Thuận đi Thành phố Hồ Chí Minh, không đúng quy định dẫn đến anh BH điều khiển xe mô tô biển số 60R3-5183 đang lưu thông cùng chiều từ phía sau đến đã đụng vào đuôi xe ô tô tải biển số 79C-070.97, gây tai nạn giao thông, làm anh BH bị thương nặng và chết tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Long Khánh.

Nguyên nhân vụ tai nạn là do bị cáo Phạm Hùng P điều khiển xe ô tô tải biển số 79C-070.97, sau khi đỗ xe chiếm một phần đường xe chạy không đặt ngay biển báo hiệu nguy hiểm ở phía trước và phía sau xe để người điều khiển phương tiện khác biết, đã gây nguy hiểm cho người và phương tiện khác khi đang lưu thông trên phần đường của họ, nên hành vi của bị cáo đã vi phạm điểm

d khoản 3 Điều 18 của Luật giao thông đường bộ, gây ra hậu quả nghiêm trọng làm một người chết.

Đối với hành vi đỗ xe che khuất biển báo cấm ô tô vượt theo điểm 1 khoản 4 Điều 18 Luật giao thông đường bộ, xét thấy, theo biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, bị cáo P đã đỗ xe ô tô 79C-070.97 che khuất biển báo cấm ô tô vượt được cấm trên Quốc lộ 1A, cùng chiều xe lưu thông với xe ô tô bị cáo. Hành vi của bị cáo P đỗ xe che khuất biển báo không phải là nguyên nhân gây ra tai nạn giao thông cho anh BH khi anh BH điều khiển phương tiện là xe mô tô. Viện kiểm sát nhân dân huyện X xác định bị cáo P vi phạm điểm 1 khoản 4 Điều 18 Luật giao thông đường bộ là chưa phù hợp, nên HĐXX căn cứ vào Điều 298 Bộ luật Tố tụng hình sự để xét xử đối với bị cáo Phạm Hùng P về hành vi vi phạm theo điểm d khoản 3 Điều 18 của Luật giao thông đường bộ là có căn cứ.

Do đó đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Hùng P phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Điểm d khoản 3 Điều 18 của Luật giao thông đường bộ quy định:

3.....

“d. Sau khi đỗ xe, chỉ được rời khỏi xe khi đã thực hiện các biện pháp an toàn; nếu xe đỗ chiếm một phần đường xe chạy phải đặt ngay biển báo hiệu nguy hiểm ở phía trước và phía sau xe để người điều khiển phương tiện khác biết”;

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Các loại xe có động cơ được quy định trong Luật giao thông đường bộ là nguồn nguy hiểm cao độ, bị cáo Phạm Hùng P mặc dù có giấy phép lái xe theo quy định, nhưng khi điều khiển xe ô tô tải đã không tuân thủ quy định Luật giao thông đường bộ, khi bị cáo đỗ xe đã chiếm một phần đường xe chạy nhưng không đặt biển báo hiệu nguy hiểm ở phía trước và phía sau xe để người điều khiển phương tiện khác biết, làm cho anh BH điều khiển xe mô tô biển số 60R3-5183 chạy cùng chiều đụng vào, gây ra tai nạn làm anh BH bị thương nặng và chết tại bệnh viện, lỗi gây ra tai nạn giao thông hoàn toàn là thuộc về bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo P đã xâm phạm tính đúng đắn và hoạt động bình thường của trật tự an toàn giao thông trên địa bàn huyện X. Vì vậy, cần áp dụng mức hình nghiêm đối với bị cáo nhằm răn đe, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm này.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo điểm b, s khoản 1

Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo phạm tội lần đầu; có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; đã có thời tham gia nghĩa vụ quân sự; người bị hại cũng có một phần lỗi khi điều khiển xe mô tô có nồng độ cồn trong máu 298,64 mg/100ml, thiếu chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ và không có giấy phép lái xe, gia đình bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích trên, xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo P ra khỏi đời sống xã hội mà giao bị cáo P cho chính quyền địa phương quản lý là đủ nghiêm.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho đại diện hợp pháp người bị hại với số tiền 75.000.000 đồng (Bảy mươi lăm triệu đồng). Đại diện hợp pháp của người bị không yêu cầu gì thêm về dân sự, nên không xem xét.

[6] Về vật chứng vụ án:

- Đối với xe mô tô biển số 60R3-5183 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 60R3-5183 mang tên Nguyễn Phúc Khánh. Ông Khánh đã bán lại cho ông Nguyễn Văn Trung (là cha ruột của BH) vào năm 2013. Cơ quan Công an huyện X đã trả lại xe cùng giấy tờ xe cho đại diện hợp pháp của chủ sở hữu là phù hợp.

- 01 (một) xe ô tô tải biển số 79C-070.97 cùng giấy chứng nhận kiểm định, giấy chứng nhận bảo hiểm dân sự và giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô tải biển số 79C-070.97 mang tên BDDS. Cơ quan Công an huyện X đã trả lại cho ông Tý là phù hợp

- 01 (một) giấy phép lái xe hạng C, số 560163004560 do Sở giao thông vận tải tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 19/4/2018 mang tên Phạm Hùng P có giá trị đến ngày 19/04/2023. Xét thấy, bị cáo bị xử phạt tù, nhưng cho hưởng án treo, không cần thiết cấm bị cáo hành nghề lái xe, nên hoàn trả cho bị cáo P là phù hợp.

[7] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, hình phạt, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận một phần.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Hùng P phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự; Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: bị cáo Phạm Hùng P: 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 28/02/2020.

Giao bị cáo Phạm Hùng P cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Khánh Hòa quản lý giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Hoàn trả cho bị cáo Phạm Hùng P 01 giấy phép lái xe hạng C số 7560163004560 do Sở giao thông vận tải tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 19/4/2018.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo cho Phạm Hùng P phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND. T.Đồng Nai;
- VKSND T.Đồng Nai;
- Công an H.X;
- VKSND H.X;
- CCTHADS H.X;
- Sở Tư pháp T.Đồng Nai;
- Bị cáo, đương sự;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Thanh